

Số: **9689** /BTC-KTN

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm **2025**

V/v cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện mô hình hợp tác “3 Nhà”

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại điểm b khoản 1 Thông báo Kết luận số 25-TB/TGV ngày 24/5/2025 của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc hướng dẫn triển khai cơ chế tài chính đối với các nội dung chi trong mô hình hợp tác “3 nhà”; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Mô hình hợp tác 3 nhà “Nhà nước - nhà trường - nhà doanh nghiệp” là một chiến lược hợp tác quan trọng, đặc biệt trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và đào tạo nguồn nhân lực. Mô hình này tập trung vào việc kết nối, phối hợp ba bên để đạt được các mục tiêu chung, như nâng cao chất lượng đào tạo, thúc đẩy nghiên cứu và phát triển, và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Theo đó, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và doanh nghiệp nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai mô hình hợp tác “3 nhà” đảm bảo hiệu quả.

2. Triển khai các Nghị quyết¹ của Bộ Chính trị và Quốc hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phát triển kinh tế tư nhân, Chính phủ đã triển khai xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, khuyến khích việc kết nối hợp tác “3 nhà” như sau:

2.1. Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 đã quy định về thí điểm cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với nhiều điểm mới quan trọng, nhiều chính sách ưu đãi vượt trội như: (1) *Chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ*; (2) *Lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí theo cơ chế quỹ tạo thông thoáng cho các tổ chức khoa học, đơn vị nghiên*

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 193/2025/QH15 và Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội.

cứu gắn với vai trò quản lý của cơ quan quản lý về khoa học công nghệ; (3) Hướng dẫn về chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu của doanh nghiệp....

Về nội dung, định mức chi làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo (trong đó bao gồm các nhiệm vụ hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp, viện nghiên cứu), đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định pháp luật khác có liên quan. Việc quản lý, sử dụng kinh phí sau khi được cấp có thẩm quyền giao dự toán thực hiện theo cơ chế khoán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ.

2.2. Bên cạnh đó, các chính sách ưu đãi thuế đã được quy định tại các luật thuế và thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Bộ Tài chính đã khẩn trương nghiên cứu, trình Quốc hội thông qua các Luật thuế, trong đó đã quy định cụ thể lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế, trong đó có các chính sách cụ thể cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, lĩnh vực khoa học và công nghệ và một số chính sách mới, đặc thù mới, vượt trội nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hợp tác với viện, trường trong hoạt động nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

2.3. Về mua sắm công, Quốc hội đã thông qua dự án Luật sửa đổi 08 Luật ngành tài chính tại kỳ họp thứ 9 khoá XV (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025). Trong đó, nội dung sửa đổi Luật Đấu thầu đã tập trung vào tháo gỡ các điểm nghẽn trong mua sắm công để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số; đơn giản hoá quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian trong đấu thầu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo sự linh hoạt trong lựa chọn nhà thầu, trong đó mở rộng các trường hợp chỉ định thầu, đặt hàng, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt cho các gói thầu (bao gồm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia); đồng thời, các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia là hàng hóa, dịch vụ được đặt hàng.

2.4. Về cơ chế hợp tác công tư: Bộ Tài chính đã chủ trì trình Chính phủ ban hành Nghị định về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong đó đã có quy định về hợp tác giữa Nhà nước, tổ chức khoa học công nghệ và doanh nghiệp.

3. Đối với lĩnh vực giáo dục, hiện nay, Luật Giáo dục Đại học sửa đổi nhằm hoàn thiện khung pháp lý² để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, các vấn đề về nghiên cứu khoa học; chính sách “đẩy mạnh vai trò của doanh nghiệp và tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp” là một trong năm chính sách cơ bản đang được nghiên cứu trong quá trình xây dựng Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) thể hiện rõ hơn việc ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngoài ra, hiện nay Bộ GD&ĐT đang xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 quy định về hoạt động KH&CN trong cơ sở giáo dục đại học. Do đó, đề nghị các bộ, cơ quan, đơn vị đề xuất các nội dung cụ thể về mô hình hợp tác giữa “3 nhà” gửi Bộ GD&ĐT trong quá trình sửa đổi các Luật nêu trên, trong đó cần xác định rõ vai trò dẫn dắt, kiến tạo của Nhà nước trong liên kết 3 Nhà, làm rõ mô hình hoạt động, trách nhiệm và quyền lợi của các bên tham gia đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

Trên cơ sở các cơ chế, chính sách hiện hành, đề nghị các Bộ, cơ quan quản lý lĩnh vực chủ động rà soát, nghiên cứu, chủ trì ban hành hướng dẫn theo thẩm quyền góp phần đẩy mạnh việc triển khai thực hiện mô hình hợp tác “3 nhà”.

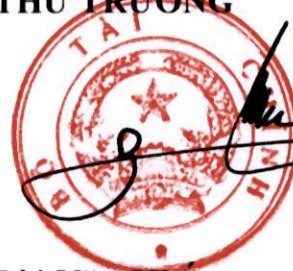
Trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị các Bộ, cơ quan, địa phương có văn bản gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính tổng hợp các nội dung cần có hướng dẫn báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, trân trọng gửi tới các Quý cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện mô hình hợp tác “3 nhà” theo đúng nhiệm vụ, mục tiêu đã được phê duyệt./. *uu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: NSNN, PC;
- Các Cục: QLĐT, DNTN, DNNN, QLCS, CST;
- Lưu: VT, KTN (5b) *lu*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Kháng

² thúc đẩy tự chủ đại học, hiện đại hóa phát triển giáo dục đại học và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao như kiến tạo hệ thống quản trị đại học tiên tiến, định vị cơ sở giáo dục đại học là trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo quốc gia, phát triển trung tâm đổi mới sáng tạo trong nhà trường, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nguồn, liên kết giữa nhà trường - doanh nghiệp - địa phương, huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho nghiên cứu và thương mại hóa kết quả nghiên cứu, chuyển giao tri thức, phục vụ cộng đồng.

BỘ TÀI CHÍNH

Phụ lục

CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI THUẾ

(Kèm theo văn bản số 9689 /BTC-KTN ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính)

1. Các Luật thuế hiện hành quy định cụ thể lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế, trong đó lĩnh vực giáo dục và đào tạo luôn được ưu tiên áp dụng các chính sách ưu đãi thuế cao nhất trong khuôn khổ pháp luật về thuế nhằm khuyến khích phát triển lĩnh vực này, cụ thể:

- Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) quy định áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đồng thời, trường hợp doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hóa giáo dục và đào tạo tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa trong 9 năm tiếp theo; doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hóa giáo dục và đào tạo tại địa bàn khác thì được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa trong 5 năm tiếp theo.

Ngoài ra, Luật Thuế TNDN cũng quy định miễn thuế TNDN đối với: Phần thu nhập không chia của cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo để lại để đầu tư phát triển cơ sở đó theo quy định của luật chuyên ngành; khoản tài trợ nhận được để sử dụng cho hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học. Đối với doanh nghiệp, tổ chức thực hiện chi tài trợ cho giáo dục theo quy định thì cũng được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tại Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2025 tiếp tục giữ các mức ưu đãi cao nhất đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đồng thời bổ sung một số chính sách đột phá, thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo, cụ thể bổ sung quy định miễn, giảm thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

(i) Bổ sung quy định về *miễn thuế đối với thu nhập của đơn vị sự nghiệp công lập từ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm: Dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do cơ quan có thẩm quyền ban hành; Dịch vụ sự nghiệp công mà Nhà nước phải hỗ trợ, đảm bảo kinh phí hoạt động do chưa tính đủ chi phí cung cấp dịch vụ trong giá dịch vụ; Dịch vụ sự nghiệp công tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;*

(ii) Bổ sung quy định về việc giảm 50% số thuế phải nộp đối với thu nhập của đơn vị sự nghiệp công lập từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công tại địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn

(iii) Bổ sung quy định miễn thuế TNDN đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ sở giáo dục đại học công lập không vì mục tiêu lợi nhuận theo quy định của Chính phủ.

- Theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) thì hầu hết hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm: Dạy học, dạy nghề; Hoạt động xuất bản, nhập khẩu, phát hành báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành, sách chính trị, sách giáo khoa, giáo trình, sách văn bản pháp luật, sách khoa học - kỹ thuật... qua đó góp phần giảm chi phí, giá thành của các sản phẩm, dịch vụ giáo dục.

- Theo quy định của các Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thì chính sách ưu đãi các sắc thuế này được áp dụng căn cứ theo ngành nghề ưu đãi đầu tư và địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư, trong đó giáo dục và đào tạo là ngành nghề ưu đãi đầu tư và được áp dụng các chính sách ưu đãi như miễn thuế nhập khẩu để tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư; miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu chuyên dùng trong nước chưa sản xuất được phục vụ cho giáo dục và đào tạo; miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với đất của cơ sở thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;...

2. Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngoài việc tiếp tục duy trì các chính sách ưu đãi về thuế ở mức cao nhất trong khuôn khổ pháp luật về thuế đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ, để tiếp tục thúc đẩy phát triển các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước, thực hiện Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, rà soát tổng thể các Luật thuế, báo cáo Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), Quốc hội xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung, trong đó, đã đề xuất bổ sung một số chính sách ưu đãi thuế cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, cụ thể:

- Về thuế TNDN: Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 (đã được Quốc hội thông qua vào ngày 14/6/2025) ngoài việc tiếp tục duy trì các chính sách ưu đãi về thuế ở mức cao nhất trong khuôn khổ pháp luật về thuế đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo để tiếp tục thúc đẩy, phát triển các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước còn bổ sung các quy định sau để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, cụ thể:

(i) Bổ sung khoản tài trợ cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là khoản chi được trừ khi tính thuế TNDN.

(ii) Bổ sung khoản chi cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số trong doanh nghiệp là khoản chi được trừ khi tính thuế TNDN.

(iii) Bổ sung quy định giao "*Chính phủ quy định mức chi bổ sung, điều kiện và phạm vi áp dụng đối với khoản chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp*" để có cơ sở pháp lý cho Chính phủ quy định mức chi bổ sung cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn trong từng thời kỳ.

(iv) Bổ sung khoản tài trợ từ doanh nghiệp không có mối quan hệ liên kết, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; khoản thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số là thu nhập được miễn thuế TNDN.

(v) Bổ sung một số lĩnh vực vào ngành, nghề ưu đãi thuế để đột phá hơn so với quy định hiện hành của liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số như: ứng dụng công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật; sản xuất sản phẩm công nghiệp hóa chất trọng điểm, sản phẩm cơ khí trọng điểm; sản xuất sản phẩm an toàn thông tin mạng và cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng; sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số trọng điểm, sản xuất thiết bị điện tử theo quy định của pháp luật về công nghiệp công nghệ số; nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo; sản xuất quốc phòng, an ninh và sản xuất sản phẩm động viên công nghiệp theo quy định của pháp luật;...

Ngoài ra, tại Luật Thuế TNDN (sửa đổi) cũng đã quy định doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ (tăng gấp đôi so với mức hiện hành là 10%).

- Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN):

Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 73/TTr-BTC ngày 14/3/2025, Tờ trình số 125/TTr-BTC ngày 08/4/2025 trình Chính phủ về đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế TNCN (thay thế). Theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ tại công văn số 4091/VPCP-KTTH ngày 12/5/2025 về việc chuyển ý kiến các Thành viên Chính phủ đối với đề nghị xây dựng Luật Thuế thu nhập cá nhân (thay thế) để Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Ngày 19/5/2025, Bộ Tài chính đã có công văn số 6735/BTC-CST gửi Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ về đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế TNCN (thay thế). Ngày 16/6/2025, Thường trực Chính phủ đã họp cho ý kiến về Hồ sơ chính sách Luật Thuế TNCN (thay thế). Thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về Hồ sơ chính sách Luật Thuế TNCN (thay thế) theo Thông báo số 312/TB-VPCP ngày 20/6/2025 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính đã có Tờ trình Chính phủ số 316/TTr-BTC ngày 20/6/2025 trình Chính phủ chính sách của Luật Thuế TNCN (thay thế), Tờ trình tóm tắt số 317/TTr-BTC, các Báo cáo số 261/BC-BTC, 262/BC-BTC, 263/BC-

BTC và các tài liệu kèm theo. Ngày 21/6/2025, Chính phủ đã tổ chức Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6/2025, trong đó đã thảo luận về Hồ sơ chính sách Luật Thuế TNCN (thay thế). Ngày 26/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 191/NQ-CP, trong đó dự án Luật Thuế TNCN (thay thế) dự kiến trình Quốc hội vào tháng 10/2025.

Tại Hồ sơ chính sách Luật Thuế TNCN (thay thế), Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ đề báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội sửa đổi tổng thể các quy định liên quan đến chính sách thuế TNCN, trong đó dự kiến bổ sung các quy định:

(i) Bổ sung quy định giảm thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của các cá nhân là nhân lực công nghệ cao trong một số lĩnh vực ưu tiên phát triển của Đảng và Nhà nước như khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(ii) Bổ sung nội dung quy định miễn thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(iii) Bổ sung nội dung quy định thu nhập từ công tác xây dựng pháp luật theo quy định tại Nghị quyết này được miễn thuế TNCN quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

(iv) Bổ sung quy định miễn thuế TNCN đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

(v) Bổ sung quy định miễn thuế TNCN trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội.

- Về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý sử dụng tài sản công vừa được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2025. Tại nội dung sửa đổi Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã bổ sung quy định:

(i) Mở rộng quy định miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu là máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng, tài liệu, sách báo khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số;

(ii) Bổ sung quy định miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghiệp công nghệ số; dự án đầu tư bao gồm dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng;

(iii) Mở rộng quy định miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm, kể từ khi bắt đầu nghiên cứu, sản xuất đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất, nghiên cứu của tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao và doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao đã được cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo;

(iv) Sửa đổi quy định miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất sản phẩm công nghệ số; nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm của trung tâm nghiên cứu và phát triển.

3. Để triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW, Bộ Tài chính cũng đã khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân để triển khai thực hiện có hiệu quả và phát huy đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 68-NQ/TW, tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 quy định một số chính sách mới, đặc thù ngoài quy định của pháp luật về thuế hiện hành, cụ thể:

(i) Miễn thuế TNCN, thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

(ii) Miễn thuế TNCN trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia,

nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

(iii) Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế TNDN để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

(iv) Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế TNDN;

(v) Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế TNDN..../.